

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI L
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 224/2020/HNGĐ-ST

Ngày 23/9/2020

V/v Tranh chấp: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Nam Phước

2. Ông Nguyễn Đình Bạ

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Nguyệt Sương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L tham gia phiên tòa:

Bà Võ Thị Thu, Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp “**Ly hôn**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXX-ST ngày 24 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/QĐ-HPT ngày 07 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Khương Thị Thanh Tr

- Trú tại: Thôn Hà Dục Đông, xã Đại L huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Đỗ Phú V

Trú tại: Thôn Hà Dục Đông, xã Đại L huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện ngày 20/5/2020 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Khương Thị Thanh Tr trình bày:*

Bà và ông Đỗ Phú V xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại UBND xã Đại L huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11 năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm và ông V thường xuyên đánh bạc, không có trách nhiệm với gia đình. Vợ chồng đã ly thân nhau từ năm 2019 đến nay. Bà Tr xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc vợ chồng đã thật sự tan vỡ, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu

cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông V để mỗi người được tự do định đoạt cuộc sống riêng của mình.

- Về con chung: Bà Tr khai vợ chồng có 01 con chung tên là Đỗ Phú Kiều P, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2018 (hiện nay cháu P đang sống với ông V. Nay ly hôn bà Tr có nguyện vọng giao cháu P cho ông V được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cháu P và bà không đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Tr khai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại hồ sơ vụ án thể hiện, ông Đỗ Phú V hiện có hộ khẩu tại Thôn Hà Dục Đông, xã Đại L huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam. Nhưng hiện nay, ông Đỗ Phú V không có mặt tại địa phương. TAND huyện Đại L đã làm việc và tổng đạt các thủ tục tố tụng của ông Đỗ Phú V cho mẹ ruột ông là bà Hà Thị Phụng. Qua xác minh, bà Hà Thị Phụng xác định ông Đỗ Phú V đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vì ông V không đồng ý ly hôn nên ông và cháu P đã vào Miền Tây sinh sống làm ăn. Do vậy, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng của ông V và niêm yết các văn bản tố tụng tại địa phương như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo việc công khai chứng cứ, thông báo về các phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa để giải quyết, xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L phát biểu quan điểm:*

Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định pháp luật.

Đối với nguyên đơn Khương Thị Thanh Tr đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại các Điều 70,71, 186, 188, 189, 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng đối với bị đơn ông Đỗ Phú V, trong quá trình giải quyết vụ án không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, 72 , 227 BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay, ông V vắng mặt, không có lý do là không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Tr và ông V đã thật sự trầm trọng, tình yêu không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của bà Tr, xử cho bà Tr được ly hôn với ông V.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng về con chung của bà Tr theo quy định pháp luật.

Về quan hệ tài sản, nợ chung: Bà Tr không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu hiện có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- **Về tố tụng:** Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án ông Đỗ Phú V đã cố tình trốn tránh, không hợp tác làm việc với Tòa. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn

bản tố tụng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Đỗ Phú V vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp với quy định pháp luật

- **Về nội dung:**

+ **Về quan hệ hôn nhân:** Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Khương Thị Thanh Tr và ông Đỗ Phú V thì thấy ông bà đã xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại L năm 2018. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các bên khi giải quyết vụ án.

Xét thực trạng quan hệ hôn nhân của bà Tr và ông V thì thấy: Sau ngày cưới vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng bà Tr và ông V ly thân nhau từ năm 2019 đến nay. Trong thời gian ly thân ông V, bà Tr bỏ mặt không quan tâm đến nhau. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Tr xử cho bà Tr được ly hôn với ông V là phù hợp với thực tế và đúng quy định pháp luật.

- **Về quan hệ con chung:** Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng nuôi con chung của bà Tr. Giao cháu Đỗ Phú Kiều P, sinh ngày 03/02/2018 cho ông V tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp.

Bà Tr không đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:** Bà Tr khai không có nên không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. HĐXX buộc bà Tr phải chịu án phí theo quy định
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 203, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 5, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Khương Thị Thanh Tr :

- **Về quan hệ hôn nhân:** Tuyên xử cho bà Khương Thị Thanh Tr được ly hôn với ông Đỗ Phú V.

- **Về quan hệ con chung:** Giao cho ông Đỗ Phú V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Phú Kiều P, sinh ngày 03/02/2018 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi. Bà Tr không đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Tr có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi có lý do chính đáng, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về án phí:** Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà Tr phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Công đã nộp theo biên lai thu số 0003630 ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại L.

- **Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, có mặt có quyền kháng cáo và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các CQ THTT;
- Các đương sự;
- UBND xã Đại L;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Phụng